

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp
đối với 03 doanh nghiệp nộp thuế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi: số 434/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 88 đơn vị nộp thuế; số 173/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2023 về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 06 người nộp thuế; số 1916/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 137 doanh nghiệp nộp thuế;

Theo hướng dẫn của Tổng cục Thuế tại Công văn số 455/TCT-QLN ngày 03 tháng 02 năm 2025 về việc tăng cường hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế và đề nghị của Trưởng Thuế tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 6665/TTr-QNG ngày 06 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 03 doanh nghiệp nộp thuế đã được xóa nợ tại các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: số 434/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2021, số 173/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2023, số 1916/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã được xóa là 14.266.162 đồng (Bằng chữ: Mười bốn triệu, hai trăm sáu mươi sáu nghìn, một trăm sáu mươi hai đồng).

(Danh sách doanh nghiệp nộp thuế hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo)

* Lý do hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Doanh nghiệp nộp thuế được khoanh nợ, xóa nợ đã nộp đủ số tiền thuế nợ (bao gồm cả số tiền thuế nợ đã được khoanh, xóa) vào ngân sách nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Thuế tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung đề xuất, tính chính xác của số liệu và thông tin của hồ sơ huỷ xoá nợ đảm bảo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành.

2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã huỷ xoá nợ nêu tại Điều 1 Quyết định này, Thuế tỉnh Quảng Ngãi điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của doanh nghiệp nộp thuế và thu vào ngân sách nhà nước khoản nợ đã được xoá.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Giám đốc Sở Tài chính; Trưởng Thuế tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã: Nghĩa Lộ, Tư Nghĩa; Trưởng Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi và doanh nghiệp nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Thuế cơ sở 2 tỉnh Quảng Ngãi
(sao gửi doanh nghiệp nộp thuế);
- VPUB: CVP, PCVP Trà Thanh Trí;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH_{PTNT}

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Sâm